

MỘT SỐ NÉT CHÍNH TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG TÁM VÀ TÁM THÁNG NĂM 2025

Trong tám tháng năm 2025, mặc dù kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương đã quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội nhằm đạt kết quả cao nhất các mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025. Với không khí cả nước tung bừng phấn khởi chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, tình hình kinh tế - xã hội tháng Tám và tám tháng năm 2025 của nước ta tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát; các ngành, lĩnh vực đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo đà tăng trưởng cho các tháng và quý tiếp theo. Một số nét chính về kinh tế - xã hội tháng Tám và tám tháng năm 2025 của nước ta như sau:

1. Điểm sáng và tích cực

(1) Thu hoạch lúa hè thu và gieo cấy lúa mùa tại các địa phương phía Nam đạt kết quả tích cực, chăn nuôi gia cầm phát triển ổn định; trồng rừng và khai thác gỗ được đẩy mạnh; nuôi trồng thủy sản duy trì ổn định.

Tính đến ngày 20/8/2025, các địa phương phía Nam đã thu hoạch 1.140,9 nghìn ha lúa hè thu sớm, tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước; diện tích gieo cấy lúa mùa đạt 397,3 nghìn ha, tăng 9,2 nghìn ha. Tổng đàn gia cầm tại thời điểm cuối tháng Tám tăng 3,6% so với cùng thời điểm năm trước do điều kiện sản xuất thuận lợi, giá bán sản phẩm ổn định.

Tính chung tám tháng năm 2025, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 186,8 nghìn ha, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 60,4 triệu cây, tăng 2,7%; sản lượng gỗ khai thác đạt 15,5 triệu m³, tăng 7,4%.

Nuôi trồng thủy sản đạt kết quả khá nhờ tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ mang lại hiệu quả kinh tế. Tính chung tám tháng năm 2025, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 3.774,8 nghìn tấn, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó cá tra đạt 1.205,8 nghìn tấn, tăng 4,2%; tôm sú đạt 184,1 nghìn tấn, tăng 3,5%; tôm thẻ chân trắng đạt 617,1 nghìn tấn, tăng 7,0%.

(2) Sản xuất công nghiệp tiếp tục xu hướng tăng trưởng ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng Tám ước tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành chế biến, chế tạo tăng 9,5%. Tính chung tám tháng năm 2025, IIP tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó ngành chế biến, chế tạo tăng 10,0%, xấp xỉ mức tăng 10,1% của cùng kỳ năm 2022 và cao hơn cùng kỳ các năm còn lại trong giai đoạn 2020-2024¹.

(3) Trong tháng Tám, nhiều sự kiện kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước đã góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại, vận tải, du lịch tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Tám tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước; vận chuyển hành khách tăng

¹ Tốc độ tăng/giảm chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tám tháng so với cùng kỳ năm trước các năm 2020-2025 lần lượt là: 3,7%; 7,0%; 10,1%; -0,4%; 9,5%; 10,0%.

25,1% và luân chuyển tăng 19,2%; vận chuyển hàng hóa tăng 15,7% và luân chuyển tăng 17,7%. Tính chung tám tháng năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước; vận chuyển hành khách tăng 21,8% và luân chuyển tăng 14,2%; vận chuyển hàng hóa tăng 14,6% và luân chuyển tăng 14,1%.

Khách quốc tế đến nước ta trong tháng Tám ước đạt 1,68 triệu lượt người, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung tám tháng năm 2025 đạt 13,9 triệu lượt người, tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước. Đây là những tín hiệu khả quan để có thể hoàn thành mục tiêu đón 22-23 triệu lượt khách quốc tế đến Việt Nam trong năm nay.

(4) Xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng trưởng mạnh mẽ, là động lực quan trọng của nền kinh tế. Tính chung tám tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 597,93 tỷ USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,8%; nhập khẩu tăng 17,9%. Cán cân thương mại hàng hóa tám tháng năm 2025 ước tính xuất siêu 13,99 tỷ USD, nhờ đó góp phần cải thiện cán cân thanh toán quốc tế và bảo đảm an toàn tài chính quốc gia.

(5) Đầu tư từ ngân sách Nhà nước được tập trung đẩy mạnh, thu hút vốn đầu tư nước ngoài trong tám tháng năm 2025 có nhiều tín hiệu tích cực, phản ánh các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào phát triển kinh tế của Việt Nam. Vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước thực hiện tám tháng năm 2025 ước đạt 463,2 nghìn tỷ đồng, bằng 48,3% kế hoạch năm và tăng 26,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước bằng 46,7% và tăng 2,5%).

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/8/2025 đạt 26,14 tỷ USD, tăng 27,3% so với cùng kỳ năm trước². Vốn đầu tư nước ngoài thực hiện đạt 15,40 tỷ USD, tăng 8,8%, là mức thực hiện cao nhất của tám tháng trong giai đoạn 2021-2025³.

(6) Số lượng đăng ký doanh nghiệp trong tám tháng năm 2025 tăng cao nhờ “động lực” của Nghị quyết 68. Tính từ đầu năm đến nay, số doanh nghiệp gia nhập thị trường (209,2 nghìn doanh nghiệp) gấp 1,3 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (160,9 nghìn doanh nghiệp); trong đó số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 81,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 41,4% so với cùng kỳ năm 2024.

(7) Vốn đăng ký bổ sung từ khu vực doanh nghiệp vào nền kinh tế tăng cao. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong tám tháng năm 2025 đạt 4.135,7 nghìn tỷ đồng, tăng 105,3% so với cùng kỳ năm 2024; quy mô vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt 9,79 tỷ đồng, cao hơn mức cùng kỳ năm 2024 (8,98 tỷ đồng). Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng Tám đạt 15,9 tỷ đồng, gấp hơn 2,2 lần so với tháng trước và tăng 71,2% so với cùng kỳ năm trước.

(8) Lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Tám tăng 3,24% so với cùng kỳ năm trước, bình quân tám tháng năm 2025 tăng 3,25%, thấp hơn mức tăng 4,04% của cùng kỳ năm 2024. Lạm phát cơ bản tăng 3,19%.

² Trong đó, có 996 lượt dự án được điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm đạt 10,65 tỷ USD, tăng 85,9% so với cùng kỳ năm trước.

³ Vốn đầu tư nước ngoài thực hiện tám tháng các năm 2021-2025 lần lượt là: 11,6 tỷ USD; 12,9 tỷ USD; 13,1 tỷ USD; 14,2 tỷ USD; 15,4 tỷ USD.

2. Hạn chế, tồn tại

(1) *Ngành Nông nghiệp gặp một số khó khăn, thách thức.* Con sào số 5 trong tháng Tám cùng mưa lớn, giông lốc đã gây thiệt hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp tại các tỉnh miền Trung và miền Bắc. Ngoài ra, dịch tả lợn châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp, chủ yếu bùng phát tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, tái phát từ ổ dịch cũ; cả nước hiện có 1.094 ổ dịch tả lợn châu Phi tại 33/34 địa phương.

(2) *Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa có xu hướng tăng thấp dần.* Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng Tám tăng 14,5% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất kể từ tháng Tư năm 2025⁴. Thặng dư cán cân thương mại hàng hóa tám tháng năm nay đạt 13,99 tỷ USD, thấp hơn nhiều so với mức thặng dư 19,90 tỷ USD và 18,84 tỷ USD của cùng kỳ năm 2023 và năm 2024.

(3) *Kim ngạch xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước có xu hướng giảm dần.* Từ tháng Sáu đến tháng Tám năm 2025, kim ngạch xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước so với cùng kỳ năm trước lần lượt là: -5,7%; -10,3%; -17,1%.

(4) *Nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng trưởng nhưng chưa có sự bứt phá rõ rệt.* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tám tháng năm 2025 tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 8,9% của cùng kỳ năm 2024 nhưng thấp hơn tốc độ tăng 20,7% và 11,1% của cùng kỳ năm 2022 và năm 2023; đồng thời thấp hơn cùng kỳ 2019 - năm chưa xảy ra dịch Covid-19 (12,1%).

(5) *Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ lực có xu hướng tăng thấp dần* do nhu cầu tiêu dùng trên thế giới giảm, ảnh hưởng đến sản xuất của doanh nghiệp. Cụ thể, tốc độ tăng sản lượng một số sản phẩm công nghiệp từ tháng Sáu đến tháng Tám năm 2025 lần lượt là: Vải dệt từ sợi tự nhiên tăng 11,6%, 9,8%, 9,6%; sắt thép thô tăng 6,1%, 3,7%, 2,2%; thép thanh, thép góc tăng 13,9%, 11,0%, 8,0%; linh kiện điện thoại tăng 5,6%, 4,0%, 2,1%...

(6) *Tình hình cháy nổ, thiên tai diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng và tài sản của người dân.* Trong tám tháng năm nay, trên địa bàn cả nước xảy ra 2.211 vụ cháy, nổ, làm 76 người chết và 89 người bị thương, thiệt hại ước tính 212,1 tỷ đồng, tăng 25,9% so với cùng kỳ năm trước; thiên tai làm 175 người chết và mất tích, 188 người bị thương; 221,2 nghìn ha lúa và 29,1 nghìn ha hoa màu bị hư hỏng; 498,5 nghìn con gia súc và gia cầm bị chết; gần 52,4 nghìn ngôi nhà bị sập đổ, cuốn trôi và hư hại; tổng giá trị thiệt hại về tài sản ước tính 9.865,8 tỷ đồng, gấp 2,9 lần cùng kỳ năm 2024.

3. Kiến nghị, giải pháp

Với những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế nêu trên, trong bốn tháng cuối năm, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong khi đó, kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn; biến động nhanh và khó lường; dịch bệnh, thiên tai khó dự báo. Để tạo đà tăng trưởng cho các tháng, quý tiếp theo, hướng đến thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Cục Thống kê đề xuất một số kiến nghị, giải pháp sau:

Một là, kiên trì giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức cạnh tranh của nền

⁴ Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa từ tháng Tư đến tháng Tám năm 2025 so với cùng kỳ năm trước lần lượt là: 19,8%; 17,0%; 16,4%; 16,0%; 14,5%.

kinh tế. Liên tục cập nhật các kịch bản về tăng trưởng, lạm phát, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả, hài hòa các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm duy trì sự ổn định và tăng trưởng của nền kinh tế.

Hai là, có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng tiếp theo của năm 2025, đặc biệt các dự án quan trọng quốc gia. Có chính sách ưu đãi, cạnh tranh, tạo điều kiện kinh doanh thuận lợi để thu hút các dự án lớn, dự án công nghệ cao.

Ba là, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa qua nền tảng số, hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp để khơi thông thị trường trong nước; đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Bốn là, tăng cường giám sát, phát hiện sớm dịch tả lợn châu Phi và kịp thời tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh; tăng cường quản lý hoạt động chăn nuôi, giết mổ và tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn, nhất là tại các cơ sở giết mổ và tăng cường kiểm dịch động vật tại các chốt kiểm dịch, cửa khẩu, bến cảng; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán lợn và sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc, không có giấy kiểm dịch, đặc biệt là lợn bệnh.

Năm là, đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại hóa, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm các ngành công nghiệp có lợi thế; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử; đổi mới nội dung, phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch.

Sáu là, thực hiện có hiệu quả và kịp thời các chính sách an sinh xã hội; trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời; phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các ngành, lĩnh vực công nghiệp mới. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; chủ động phương án phòng chống thiên tai, cảnh báo mưa lũ, sạt lở./.

CỤC THỐNG KÊ